

MỤC LỤC - CONTENTS

- 3 Nguyễn Mậu Linh:** Phát triển năng lực lãnh đạo, quản lý và đổi mới sáng tạo của đội ngũ nữ viên chức Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh trong môi trường làm việc số – Developing leadership, management, and innovation competencies among female staff members at the Ho Chi Minh National Academy of Politics in a digital work environment.
- 8 Trương Vĩnh Khang:** Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam: Sứ mệnh và chiến lược phát triển – Vietnam Academy of Social Sciences: Mission and development strategy.
- 14 Nguyễn Đức Khiêm:** Giảng dạy môn Giáo dục chính trị gắn với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ hiện nay – Integrating the protection of the Communist Party of Vietnam's ideological foundation into political education at Vinh Phuc College, Phu Tho Province.
- 19 Nguyễn Minh Đảo:** Vai trò và bản lĩnh chính trị của đồng chí Nguyễn Văn Yên trong phong trào cách mạng Nam Kỳ (1930–1941) – The role and political fortitude of Comrade Nguyen Van Yen in the Nam Ky revolutionary movement (1930–1941).
- 25 Nguyễn Minh Tuấn:** Phương thức giảng dạy trực tuyến trên nền tảng LMS trong bối cảnh chuyển đổi số: Nhìn từ kinh nghiệm giảng dạy học phần Nhà nước và Pháp luật đại cương ở Đại học Quốc gia Hà Nội – LMS-based online teaching in the context of digital transformation: Lessons from teaching the Intro-duction to State and Law course at Vietnam National University, Hanoi.
- 31 Lê Anh Tuấn:** Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học thông qua dạy học chủ đề “Hệ thức lượng trong tam giác” cho học sinh Trường Trung học phổ thông Vạn Xuân, Hà Nội – Developing mathematical thinking and reasoning competence through teaching trigonometric relations in triangles to students at Van Xuan High School, Hanoi.
- 38 Đoàn Thị Hiến – Vũ Đình Chính:** Đánh giá năng lực giao tiếp toán học của học sinh lớp 5 trong dạy học mạch Số và Phép tính thông qua vận dụng kĩ thuật “ô bi” – Assessing Grade 5 students' mathematical communication competence through the Inside–Outside Circle technique in teaching the Numbers and Operations strand.
- 43 Nguyễn Ngọc Tuấn:** Thiết kế khung đánh giá năng lực số cho sinh viên khi sử dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập theo mô hình lớp học đảo ngược – Designing a digital competence assessment frame-work for university students using artificial intelligence in flipped learning.
- 48 Kiều Thanh Thảo – Đinh Thị Ngọc Linh:** Một số vấn đề về sử dụng biện pháp tu từ từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt của sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Tây Bắc – Issues in the use of Viet-namese lexical-semantic rhetorical devices among Primary Education students at Tay Bac University.
- 55 Trần Thế Định:** Ứng dụng Hệ thống thông tin địa lý (GIS) xây dựng bản đồ loại đất tỉnh An Giang (mới) phục vụ dạy học Địa lý – Application of Geographic Information Systems (GIS) to develop a soil map of the new An Giang Province for geography education.
- 60 Lê Ngọc Hóa – Nguyễn Duy Sang – Thạch Thị Hằng:** Vận dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội lớp 1 nhằm phát triển năng lực khoa học cho học sinh – Applying artificial intelligence (AI) in teaching Grade 1 Nature and Society to develop students' scientific competence.
- 66 Phạm Thị Kiêm:** Năng lực số của sinh viên Trường Cao đẳng Bách Khoa – Digital competence among students at Bach Khoa College.
- 72 Nguyễn Thị Xuân YẾN:** Quy trình tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non thông qua trò chơi có hỗ trợ trí tuệ nhân tạo – A process for organizing AI-supported, game-based language development activities for preschool children.
- 78 Lê Ngọc Hóa – Lương Thị Thùy Dung:** Vận dụng trò chơi học tập trong môn Khoa học để phát triển năng lực khoa học tự nhiên cho học sinh lớp 4 tại thành phố Cần Thơ – Using learning games in Science to develop natural science competence among Grade 4 students in Can Tho City.
- 84 Lê Thị Cẩm Lệ:** Biện pháp phát triển năng lực lồng ghép văn hóa truyền thống Tây Nguyên vào hoạt động trải nghiệm cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 – Measures to develop Primary Education students' competence in integrating Central Highlands tradi-tional culture into experiential activities under the 2018 General Education Curriculum.
- 90 Nguyễn Thị Bích Thơm:** Học tập dựa trên vấn đề: Hàm ý cho giảng dạy tâm lý học ở bậc đại học – Prob-lem-based learning: Implications for teaching Psychology in higher education.
- 96 Lê Ngọc Mai Phương – Ngô Văn Giang – Nguyễn Thị Hạnh:** Chiến lược dịch các biểu thức văn hóa trong phụ đề tiếng Việt của phim truyền hình Young Sheldon trên nền tảng Netflix – Translation strategies for culture-loaded expressions in the Vietnamese subtitles of the TV series Young Sheldon on Netflix.
- 103 Trình Hữu Đạt – Ngô Văn Giang – Nguyễn Thị Hạnh:** Áp dụng MIPVU vào dịch thuật văn học tiếng Việt: Ba điều chỉnh quy trình được ghi nhận – Applying MIPVU to Vietnamese literary translation: Three documented procedural adaptations.
- 108 Phạm Lâm Phương:** Vai trò của nhà trường trong chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh: Tiếp cận từ giáo dục toàn diện – The role of schools in supporting students' mental health: A holistic education ap-proach.
- 113 Nguyễn Thị Ngọc Hạnh – Phạm Ngọc Lâm:** Năng lực số đối với giáo viên: Nền tảng cốt lõi cho đổi mới giáo dục trong kỷ nguyên số – Teachers' digital competence: A core foundation for educational innova-tion in the digital era.
- 118 Phí Công Mạnh:** Động lực học Tiếng Anh của sinh viên Khoa Công nghệ phần mềm, Trường Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Đại học Công nghiệp Hà Nội – English learning motivation among students of the Faculty of Software Engineering, School of Information and Communications Technology, Hanoi University of Industry.
- 125 Nguyễn Thị Thơm:** Vai trò của năng lực số đối với sinh viên – The role of digital competence for univer-sity students.
- 131 Võ Phú Toàn – Lý Thanh Tùng:** Sức khỏe tâm thần của học sinh trung học phổ thông và mối quan hệ với an toàn học đường – Mental health among high school students and its association with school safety.
- 137 Nguyễn Nhựt Sang – Nguyễn Đỗ Tường Vy – Nguyễn Tam Nguyên:** Rèn kỹ năng viết cho học sinh tiểu học thông qua hình thức trải nghiệm gắn với văn hóa địa phương – Developing primary school stu-dents' writing skills through experiential activities connected with local culture.
- 143 Lê Thị Thanh Hà:** Kỹ năng học tập nhóm ngoài giờ trong học phần Tâm lý học đại cương của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 – Out-of-class group learning skills in the General Psychology course among students at Hanoi Pedagogical University 2.
- 149 Lê Hữu Phước:** Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục phổ thông cho học sinh M'Nông tại tỉnh Đắk Lắk: Thực tiễn và khuyến nghị chính sách – Enhancing access to general education for M'Nông students in Đắk Lắk Province: Current realities and policy recommendations.
- 154 Nguyễn Thị Ngọc Diệp:** Giáo dục văn hóa ứng xử nghề nghiệp cho sinh viên ngành Tiếng Trung Quốc qua hoạt động cố vấn tập tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn – Fostering professional conduct among Chinese language majors through academic advising at Lang Son College.
- 160 Nguyễn Văn Nhật:** Hiệu quả của mô hình lớp học đảo ngược trong giảng dạy chạy ngắn cho sinh viên cao đẳng – Effectiveness of the flipped classroom model in teaching sprint running to college students.
- 165 Trần Văn Sơn:** Tăng cường tập huấn võ thuật ứng dụng cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân – En-hancing applied martial arts training for People's Public Security officers.
- 170 Nguyễn Thị Hồng Lam:** Hệ thống giáo dục nhị nguyên ở Malaysia: Đặc điểm, thành tựu và hàm ý cho Việt Nam – Malaysia's dual education system: Characteristics, achievements, and implications for Vi-etnam.
- 176 Vũ Thị Hải Hà:** Hợp tác giáo dục Việt Nam – Campuchia từ năm 2021 đến nay – Vietnam–Cambodia edu-cational cooperation from 2021 to the present.

- 182 Phạm Văn Phương – Lê Kim Hậu:** Vận dụng Podcast vào tuyển sinh đại học tại Trường Đại học Nguyễn Tất Thành – Using podcasts in university admissions at Nguyen Tat Thanh University.
- 188 Lâm Thị Xơ Tê – Nguyễn Thị Ngọc Trâm – Nguyễn Thị Minh Hiếu:** Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của sinh viên về chất lượng đào tạo tại Trường Cao đẳng Quốc tế VABIS – Factors influencing student satisfaction with the quality of training at VABIS International College.
- 195 Vũ Thùy Trang – Phạm Ngọc Đan:** Bảo đảm việc làm cho người lao động cao tuổi: Kinh nghiệm ở một số quốc gia và bài học gợi mở cho Việt Nam – Ensuring employment for older workers: International experiences and policy implications for Vietnam.
- 200 Phan Quang Trung:** Hoạt động kinh tế hộ đến tài nguyên rừng thuộc vùng đệm Vườn quốc gia Yok Đôn, tỉnh Đắk Lắk – Impacts of household economic activities on forest resources in the buffer zone of Yok Don National Park, Dak Lak Province.
- 206 Thiệu Quang Thủy:** Công an tỉnh Ninh Bình tăng cường quản lý cư trú góp phần phòng ngừa tội phạm – Strengthening residence management by the Ninh Binh Provincial Police to support crime prevention.
- 211 Nguyễn Trần Cảnh:** Thực trạng và một số giải pháp xây dựng văn hóa công sở tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh sau sáp nhập – Current state and solutions for developing work-place culture in state agencies in Ho Chi Minh City following administrative consolidation.
- 216 Trương Vĩnh Khang:** Xây dựng pháp luật khuyến khích sự tuân thủ tự nguyện ở Việt Nam: Tiếp cận từ lý thuyết tính chính danh và niềm tin pháp lý – Building a legal framework to encourage voluntary compliance in Vietnam: A legal legitimacy and legal trust perspective.
- 222 Nguyễn Ngọc Lan:** Những vấn đề pháp lý đặt ra cho người lao động trong khu vực kinh tế nền tảng – Legal issues facing workers in the platform economy.
- 228 Nguyễn Mạnh Hùng – Phan Nguyễn Phương Thảo:** Tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong Luật Phát triển đô thị – Organization of specialized agencies under the Ho Chi Minh City People's Committee in the Law on Urban Development.
- 234 Kim Thị Hạnh – Lê Hữu Phước:** Địa điểm trọng tài tại Trung tâm tài chính quốc tế trong bối cảnh chuyển đổi số – The seat of arbitration in an International Financial Centre in the context of digital transformation.
- 241 Nguyễn Thị Hồng Trang:** Bàn về xét xử trực tuyến vụ án hành chính tại Việt Nam hiện nay – Online trials of administrative cases in contemporary Vietnam.
- 246 Đỗ Như Vương:** Công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội trong tình hình mới – Administrative management of social order in the new context.
- 251 Trần Thị Ngọc Hiếu – Trần Thu Trang – Trần Thanh Thịnh:** Lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua hình thức hui: Ranh giới pháp lý, thực tiễn xử lý hình sự tại tỉnh Vĩnh Long và giải pháp phòng ngừa – Fraudulent appropriation of property through hui arrangements: Legal boundaries, criminal enforcement practice in Vĩnh Long Province, and preventive measures.
- 258 Nguyễn Nhiệm Vụ – Cao Nhất Linh:** Bắt cập quy định về chấm dứt tư cách pháp lý Chủ tịch Hội đồng quản trị và kiến nghị giải pháp hoàn thiện – Shortcomings in the legal framework governing the termination of the legal status of the chairperson of the board of directors and proposed reforms.
- 264 Nguyễn Mai Hân – Võ Hoàng Tâm:** Cơ chế miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh: Kinh nghiệm từ Điều 101(3) TFEU và kiến nghị hoàn thiện pháp luật Việt Nam – Exemptions for restrictive agreements: Lessons from Article 101(3) TFEU and recommendations for improving Vietnamese competition law.
- 269 Phạm Lê Kiều Duyên:** Gợi mở hoàn thiện quy định pháp luật về quyền của người làm việc không có quan hệ lao động ở Việt Nam – Proposals for improving the legal framework governing the rights of workers without an employment relationship in Vietnam.
- 274 Lê Hiệp Duy – Nguyễn Thị Thu Nga:** Quy định pháp luật Việt Nam liên quan đến quyền con người trong không gian số và một số khuyến nghị – Vietnamese legal provisions on human rights in the digital space and recommendations.
- 280 Nguyễn Đắc Tuân – Trần Thị Phương Thảo:** Cơ chế tâm lý thúc đẩy hành vi phạm tội và coi thường pháp luật ở nhóm tội phạm ma túy xuyên biên giới khu vực biên giới hai nước Việt – Lào – Psychological mechanisms driving criminal behavior and disregard for the law among cross-border drug offenders in the Vietnam–Laos border region.
- 286 Phạm Thị Tuyết Giang:** Định hướng hoàn thiện khung pháp lý phục vụ phát triển du lịch xanh ở Việt Nam – Directions for improving the legal framework for green tourism development in Vietnam.
- 292 Phạm Thị Hồng Vân:** Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán theo Nghị định số 306/2025/NĐ-CP: Điểm mới và một số vấn đề đặt ra – Administrative sanctions for violations in the securities sector under Decree No. 306/2025/ND-CP: Key changes and emerging issues.
- 298 Nguyễn Duy Thái:** Bàn về vấn đề xác minh trong công chứng giao dịch: Thực trạng và giải pháp – Verification in transaction notarization: Current issues and proposed solutions.
- 303 Hoàng Đào Mỹ Duyên – Vũ Thanh Huyền – Dương Ngọc Anh:** Tác động của biện pháp phi thuế quan UKVFTA đến tiếp cận thị trường Vương quốc Anh của doanh nghiệp Việt Nam dệt may – The impact of UKVFTA non-tariff measures on UK market access for Vietnamese textile and garment enterprises.
- 309 Trần Thị Trúc Liên:** Nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trong bối cảnh xây dựng Chính phủ số ở Việt Nam hiện nay – Enhancing the implementation of laws governing electronic administrative procedures in the context of digital government development in Vietnam.
- 314 Phan Trọng Khiêm:** Cơ chế bảo hiến – Kinh nghiệm của một số quốc gia phát triển và gợi mở cho Việt Nam – Constitutional protection mechanisms: Lessons from selected developed countries and implications for Vietnam.
- 320 Chu Mạnh Hiến:** Kiểm sát việc giải quyết tranh chấp di sản thừa kế ở giai đoạn phúc thẩm: Thực tiễn, vướng mắc và kiến nghị – Procuratorial supervision of inheritance disputes at the appellate stage: Practice, challenges, and recommendations.
- 325 Lê Đức Thắng:** Cơ sở pháp lý về sự kiện bất khả kháng trong hợp đồng dân sự, thương mại tại Việt Nam: Nhìn từ hợp đồng dịch vụ di trú quốc tế – The legal framework governing force majeure in civil and commercial contracts in Vietnam: Insights from international immigration service contracts.
- 331 Trần Thọ Khang:** Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an ninh, trật tự của lực lượng Công an nhân dân – Legal communication, dissemination, and education on security and public order by the People's Public Security Force.
- 336 Phạm Minh Phương – Đỗ Duy Hùng:** Nghi lễ Then cấp sắc của người Nùng ở Bình Giả, Lạng Sơn – The Then ordination ritual of the Nung people in Bình Giả, Lạng Sơn Province.
- 341 Nguyễn Văn Dũng:** Xây dựng văn hóa công vụ gắn với trách nhiệm xã hội và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong bối cảnh chuyển đổi số – Building a public service culture grounded in social responsibility and public service ethics among public officials and civil servants in the context of digital transformation.
- 347 Hoàng Văn Cường:** Tư tưởng ái quốc, trung quân và hiếu thân trong thơ chữ Hán Nguyễn Trãi: Cội nguồn và biểu hiện – Patriotism, loyalty to the monarch, and filial piety in Nguyen Trai's Classical Chinese poetry: Origins and manifestations.
- 353 Trương Tài Linh:** Đón ca tài tử Nam Bộ trong bối cảnh hội nhập và giao lưu quốc tế – Đón ca tài tử ở Southern Vietnam in the context of international integration and cultural exchange.
- 358 Lê Trần Quyên:** Bảo tồn và phát huy giá trị di sản kiến trúc Phật giáo tại Nghệ An: Thực trạng, thách thức và định hướng trong bối cảnh đô thị hóa – Conserving and promoting Buddhist architectural heritage in Nghệ An: Current conditions, challenges, and directions in the context of urbanization.
- 364 Phạm Phước Mạnh – Thái Đình Dũng – Phạm Thị Xuân Hương – Đinh Huy Bảo – Nguyễn Thị Như Trang:** Nhạc tính trong thơ thiếu nhi Việt Nam từ năm 1986 đến năm 2025 qua góc nhìn tương tác thể loại – Musicality in Vietnamese children's poetry from 1986 to 2025: A genre-interaction perspective.